ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐĂK SONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1012 /QĐ-UBND	*Đăk Song, ngày 19 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
V/v Phê duyệt dự án: Đường nội Làng Kte-Kchăng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐĂK SONG

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/06/2026 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 của Chính Phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 của Chính Phủ về Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dưng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 Của Uỷ ban nhân dân xã Đăk Song về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn năm 2026-2030 thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xa Đăk Song.

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 Của Uỷ ban nhân dân xã Đăk Song về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xa Đăk Song.

Căn cứ Quyết định số 929/QĐ-UBND ngày 05/11/2026 của UBND xã Đăk Song Về việc điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch năm 2027 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Đăk Song.

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã Tờ trình số 362/TTr-PKT ngày 19 tháng 11 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Đường nội Làng Kte-Kchăng, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đường nội Làng Kte-Kchăng.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đăk Song.

3. Mã định danh dự án (niếu có): Không

4. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Đăk Song.

5. Mục tiêu đầu tư: Từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông của thôn (làng), kết nối hạ tầng với trung tâm hành chính mới, chỉnh trang đô thị, góp phần phát triển kinh tế, văn hóa và xã hội, phục vụ cho việc quản lý an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, từng bước làm cho không gian khu vực ngày càng xanh sạch đẹp, góp phần hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới của xã.

6. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Chiều dài đoạn tuyến: L = 1107,88 m;

- Quy mô thiết kế: Tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại B (TCVN 10380:2014) với quy mô và các chỉ tiêu kỹ thuật như sau:

+ Cấp kỹ thuật: GTNT cấp B

+ Vận tốc thiết kế: 20Km/h

+ Nền đường thiết kế: Bn=5,5m

+ Mặt đường thiết kế: Bm=3,5m

+ Bề rộng lề : Bl=2x1,0=2,0m

+ Tải trọng thiết kế mặt đường: Trục 2,5T

+ Tần suất thiết kế : 10%

+ Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống an toàn giao thông theo QCVN 41:2024/BGTVT

- Trắc ngang

+ Nền đường: Nền đường được thiết kế rộng 5,5m trên đoạn đường thẳng và 5,5m+W trong đoạn đường cong (W: độ mở rộng trong đường cong). Nền đường được thiết kế với taluy đào 1/1 và taluy đắp 1/1,5.

+ Mặt đường: Mặt đường được thiết kế rộng 3,5m trên đoạn đường thẳng và 3,5m+W trong đoạn đường cong (W là độ mở rộng trong đường cong). Độ dốc ngang mặt đường thiết kế 2 mái 2% trên đoạn đường thẳng và độ dốc siêu cao 1 mái tùy theo bán kính đường cong nằm.

+ Kết cấu từ trên xuống dưới như sau:

Kết cấu mặt đường làm mới: BTXM đá 2x4 M250 dày 20cm. Lớp giấy dầu. Đất đắp, đất nền lu lèn K95.

Kết cấu mặt đường tăng cường trên đường BTXM cũ (đoạn km0+654,79 -:- 762,39): BTXM đá 2x4 M250 dày tb 20cm (kể cả lớp BTXM bù vênh). Mặt đường BTXM cũ tận dụng lại.

+ Lề đường:

Lề đường rộng mỗi bên 1,0m, dốc ngang lề đường 4% đối với trên đường thẳng; tại các đoạn nằm trong đường cong dốc ngang lề phía bụng đường cong tùy thuộc vào isc mặt đường, phần lưng đường cong dốc ra ngoài 4%. Lề đường hoàn thiện được lu lèn đạt độ chặt K ≥ 0,95.

Lề đường tại các vị trí cống hộp H100x100cm km0+90,94, cống hộp 3H200x200cm km0+339,90, đoạn gia cố mái taluy 2 bên tuyến (đoạn km0+462,25 -:- km0+510,49) được gia cố rộng mỗi bên 1,0m,. Kết cấu lề gia cố lớp trên là BTXM đá 2x4 M250 dày 18cm, lớp giấy dầu.

Lề đường tại các vị trí gia cố rãnh xây đá hộc hình thang hai bên tuyến (đoạn km0+3.79-:-km0+40,19) và phải tuyến (đoạn km0+550,02 -:- km0+732,50) được gia cố rộng 0,75m. Kết cấu lề gia cố lớp trên là BTXM đá 2x4 M250 dày 18cm, lớp giấy dầu.

+ Gia cố mái taluy: Gia cố mái taluy bằng đá hộc xây VXM M100 dày 25cm, chân khay mái taluy bằng đá hộc xây VXM M100 kích thước (40x100)cm hai bên tuyến đoạn km0+ 462,25 -:- km0+510,49.

- Công trình thoát nước

+ Thoát nước ngang:

Thiết kế 7 cống thoát nước ngang trên tuyến trong đó có 3 cống bản B70cm, 3 cống hộp H100x100cm, 1 cống hộp 3H200x200cm. Với các vị trí cụ thể như sau:

Cống ngang đường bản B70cm, L=11,0m, Km0+3,79.

Cống ngang đường hộp H100x100cm, L=13,0m, Km0+90,94. Gia cố mái taluy tại vị trí thượng hạ lưu cống bằng đá hộc xây VXM M100 dày 25cm, chân khay mái taluy cống bằng đá hộc xây VXM M100 kích thước (40x100)cm.

Cống ngang đường hộp 3H200x200cm, L=7,0m, Km0+339,90. Gia cố mái taluy tại vị trí thượng hạ lưu cống bằng BTXM đá 2x4 M250 dày 15cm, chân khay mái taluy cống bằng BTXM đá 2x4 M250 kích thước (40x100)cm.

Cống ngang đường bản B70cm, L=10,0m, Km0+359,04.

Cống ngang đường hộp H100x100cm, L=10,0m, Km0+470,41 Gia cố mái taluy đã tính vào gia cố mái taluy nền đường.

Cống ngang đường bản B70cm, L=6,0m, Km0+765,14.

Cống ngang đường hộp H100x100cm, L=7,0m, Km0+966,91.

+ Thoát nước dọc:

Thoát nước dọc được thiết kế bằng rãnh đất đào hai bên kiểu rãnh hình thang, kích thước (40+120)x40cm cho những đoạn nền đào.

Thiết kế gia cố rãnh bằng đá hộc xây VXM M100 dày 25cm, kích thước rãnh gia cố hình thang KT (40+120)x40cm đoạn km0+3.79-:-km0+40,19 hai bên tuyến và đoạn Km0+550,02 -:- Km0+732,50 bên phải tuyến.

- An toàn giao thông

Hệ thống an toàn giao thông được thiết kế hoàn thiện theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT, cụ thể:

Cọc tiêu: 56 cọc.

7. Tổ chức tư vấn lập thiết kế, dự toán: Công ty TNHH MTV Tư Vấn Xây Dựng Khang Hưng Gia Lai.

8. Địa điểm xây dựng: Xã Đăk Song, tỉnh Gia Lai.

9. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính: Dự án nhóm C, Công trình giao thông, cấp IV.

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

Quy trình khảo sát:

- TCCS 31-2020/TCĐBVN - Tiêu chuẩn khảo sát đường ô tô

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9437:2012 về Khoan thăm dò địa chất công trình Ban hành: 01/01/2012

- TCVN 8224-2009 CTTL – Các quy định chủ yếu về lưới khống chế mặt bằng địa hình. Ban hành: 01/01/2009

- TCVN 8225-2009 CTTL - Các quy định chủ yếu về lưới khống chế cao độ địa hình. Ban hành: 01/01/2009

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia và Tiêu chuẩn Quốc gia hiện hành như QCVN 11:2008/BTNMT về xây dựng lưới độ cao và TCVN 8224:2009 về lưới khống chế mặt bằng.

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9845:2013 về Tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ.

Quy trình thiết kế:

- Tiêu chuẩn thiết kế đường giao thông nông thôn TCVN 10380:2014 và quyết định 4927/QĐ BGTVT ngày 25/12/2014 về việc ban hành "hướng dẫn lựa chọn quy mô kỹ thuật đường giao thông nông thôn.

- Tiêu chuẩn thiết kế đường ôtô TCVN 4054-05. (tham khảo)

- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 11823:2017 về thiết kế cầu đường bộ Việt Nam

- TCCS 39:2022/TCĐBVN: Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 5574:2018 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép.

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT;

- Các tiêu chuẩn kỹ thuật và các văn bản pháp quy hiện hành khác có liên quan đến xây dựng công trình.

11. Tổng mức đầu tư: 4.858.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ tám trăm năm mươi tám triệu đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 4.201.612.000 đồng
- Chi phí QLDA: 115.113.000 đồng
- Chi phí đầu tư xây dựng: 342.453.000 đồng
- Chi phí khác: 40.389.000 đồng
- Chi phí dự phòng: 158.433.000 đồng

- Năm 2026: Lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật chuẩn bị đầu tư xây dựng.

- Năm 2027: Khởi công và xây dựng hoàn thành đưa công trình vào sử dụng.

12. Nguồn vốn: Từ nguồn vốn đầu tư công năm 2027 (Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Đăk Song).

13. Hình thức quản lý dự án: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

Điều 2. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1. Chủ đầu tư có trách nhiệm quản lý và sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả vốn đầu tư.

2. Tổ chức lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định của Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023; Luật số 57/2024/QH15 Ngày 29/11/2024; Luật số 90/2025/QH15 Ngày 25/6/2025 của Chính phủ; Nghị định

214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 09 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu. Kế hoạch được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành. Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về kết quả lựa chọn nhà thầu, chất lượng, tiến độ công trình và tiết kiệm ngân sách nhà nước trong quá trình thực hiện.

3. Phải thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư theo Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã, Trưởng Phòng kinh tế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Các Ban HĐND xã;
- CT, các PCT UBND Xã;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- KBNN khu vực XV - Phòng giao dịch số 8;
- Lưu: VT-UB.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẮK SONG T. GIA LAI

Nguyễn Chí Thanh